

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31/01/2023

V/v “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngân;

2. Bà Vũ Thị Hòa;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 247/2022/TLST - HNGĐ ngày 30/11/2022 về việc kiện “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Kim D - Sinh năm 1988

ĐKHKT và nơi ở: Tổ 3, phường Nam C, thành phố Lào Cai (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1982

ĐKHKT: Tổ 3, phường N, thành phố Lào Cai.

Nơi ở: Số 091 Lê Văn T (Khu nhà CT1), tổ 26, phường B, thành phố Lào Cai.

Nơi làm việc: Công ty Cổ phần tập đoàn N. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Kim D trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T đã giải quyết ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 73/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Trong quyết định trên đã giao cháu Nguyễn Minh sinh ngày 16/9/2016 cho chị Phạm Kim D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Nguyễn Thanh H sinh ngày 01/01/2011 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly

hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, cháu Hằng về ở với ông bà nội ở thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bố cháu là anh Nguyễn Văn T thường xuyên phải đi làm theo các công trình nên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H được. Cháu H ở với ông bà nội, ông bà đã già nên mọi sinh hoạt hàng ngày cháu đều phải tự lo không có ai hỗ trợ.

Vì vậy chị D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, xem xét cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Thanh H sinh ngày 01/01/2011 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập bị đơn anh Nguyễn Văn T và tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án cho anh T nhưng anh Thắng không có văn bản trả lời và cũng không đến Toà án làm bản tự khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Kim D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, chuyên hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70, 71 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Kim D, xử cho chị Phạm Kim D được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Thanh H sinh ngày 01/01/2011 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho nguyên đơn, bị đơn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo khoản 3 điều 28; khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Kim D:

Sau khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 73/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai có hiệu lực pháp luật. Cháu Nguyễn Thanh H sinh ngày 01/01/2011 đã chuyển về sinh sống với ông bà nội tại thôn Lg, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Anh Nguyễn Văn T được Tòa án giao quyền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Hằng nhưng anh T không ở cùng cháu vì anh T hiện là nhân viên lái máy xúc làm việc tại công ty Cổ phần tập đoàn N, tính chất công việc thường phải đi làm theo công trình và thuê nhà trọ ở tại phường B, thành phố Lào Cai.

Theo biên bản xác minh ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, hiện cháu H đang ở với ông bà nội, bố cháu là anh Nguyễn Văn T không thấy có mặt ở địa phương, rất ít khi về, không có đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại thôn , xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hỏi ý kiến nguyện vọng của cháu H, cháu H có nguyện vọng xin về ở với mẹ. Nguyên đơn chị Phạm Kim D có nhà ở và công việc ổn định, hiện là cửa hàng phó cửa hàng xăng dầu thuộc chi nhánh Công ty cổ phần thương mại và vận tải P tại Lào Cai mức thu nhập là 14.526.486 đồng/tháng. Như vậy chị D có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu H và không có yêu cầu anh Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Mặt khác cháu Nguyễn Thanh H tính đến thời điểm xét xử được 12 tuổi, cháu là con gái đang trong độ tuổi phát triển tâm sinh lý nên bố hoặc mẹ cần có sự quan tâm trực tiếp đến cháu cả về vật chất và tinh thần.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy cần thiết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Thanh H cho chị Phạm Kim D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[5]Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn chị Phạm Kim D được chấp nhận nên chị Duyên không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 1 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Kim D

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 73/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai: Giao cháu Nguyễn Thanh H sinh ngày 01/01/2011 cho chị Phạm Kim D trực tiếp trông nom nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm

Chị Phạm Kim D không phải chịu tiền án phí dân sự, được hoàn lại 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001930 ngày 30/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hòa

Hoàng Văn Ngân

Hà Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Các đương sự (2);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Lưu HS; Lưu TA;

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hòa

Bùi Xuân Hưởng

Hà Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- Các đương sự;
- THADS huyện Bảo Yên;
- UBND xã Nghĩa Đô
- Lưu HS; TA; VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hà Thị Anh

